

Số: 652/2018/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định và mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 817/2018/HNGĐ-ST ngày 12 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình sau đây:

- **Chị Phạm Thị Ngọc L**, sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: B5 tổ 10, Tập thể X, phường H, quận Đ, Hà Nội;

Nơi cư trú: P507B Licogi X, ngõ 164 X, quận X, Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Đức H**, sinh năm 1972

Nơi ĐKKHKT và cư trú: B5 tổ 10, Tập thể X, phường H, quận Đ, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Phạm Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 16/3/1998. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại địa chỉ P101 G2, ngõ 36B T, quận Đ, Hà Nội là nhà của bố mẹ anh H. Quá trình anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, vợ chồng tính cách không hợp. Nay chị L và anh H cùng xác định tình cảm vợ

chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, chị L và anh H cùng có yêu cầu Tòa án nhân dân quận Đ giải quyết cho anh chị đ- ợc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức H thống nhất xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Chúc L (nữ), sinh ngày 22/02/1999 và cháu Nguyễn Ngọc Hiền A (nữ), sinh ngày 20/5/2008. Ly hôn anh chị thỏa thuận, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Hiền A (nữ), sinh ngày 20/5/2008. Anh H tự nguyện cấp dưỡng phí tồn nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng. Cháu Nguyễn Thị Chúc L (nữ), sinh ngày 22/02/1999 đã trưởng thành, việc ở với ai là do cháu tự quyết định.

Thu nhập của chị Phạm Thị Ngọc L là 17.000.000 đồng/tháng.

Thu nhập của anh Nguyễn Đức H là 8.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Phạm Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức H xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về nợ: Chị Phạm Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

[5] Về lệ phí: Anh H đồng ý để chị L chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức H.

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị Ngọc L và anh Nguyễn Đức H xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Chúc L (nữ), sinh ngày 22/02/1999 và cháu Nguyễn Ngọc Hiền A (nữ), sinh ngày 20/5/2008. Ly hôn, giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc cháu Nguyễn Ngọc Hiền A (nữ), sinh ngày 20/5/2008. Cháu Nguyễn Thị Chúc L (nữ), sinh ngày 22/02/1999 đã trưởng thành, việc ở với ai là do cháu tự quyết định.

Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung của anh Hoài là 2.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 10 năm 2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của pháp luật thay thế.

Anh H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Anh H và chị L xác nhận không có tài sản chung.

- **Về nợ**: Anh H và chị L không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H đồng ý để chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0007677 ngày 12/9/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND quận Đống Đa;
- Đ- ơng sự;
- UBND phường H,
- quận Đ, Hà Nội;
- L- u

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ THANH VÂN